TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2025/HS-ST
Ngày 27/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Luân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hạnh và Bà Hoàng Thị Liên
- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hoàn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số : 09/2025/TLST-HS, ngày 13 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện đối với bị cáo:

Hoàng Văn P, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 02 năm 1997 tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn; HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Triệu Thị H; Có vợ là Vương Thị V; con: 01 con; Tiền án: 01, ngày 28/11/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 35 ngày 28/11/2023) theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Ngày 29/08/2024, Hoàng Văn P chấp hành xong án phạt tù; Tiền sự: 01, ngày 11/5/2023, Hoàng Văn P bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định số 02/2023/QĐ-TA về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng. Ngày 12/01/2024, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn ra Quyết định số 27/2024/QĐ-TA về việc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại đối với Hoàng Văn P.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2025 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo (Tại điểm cầu thành phần): Ông Lý Văn T, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt)

- Bị hại (Tại điểm cầu trung tâm):

+ Bà Lý Thị H1, sinh năm 1951; Trú tại thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt).

+ Anh Hà Văn T1, sinh năm 1986; Trú tại: Tổ dân phố số H, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan(Tại điểm cầu trung tâm): Chị Vương Thị V, sinh năm 2001; trú tại thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác (Đều có mặt tại điểm cầu thành phần):

+ Ông Nông Duy K - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh B

+ Ông Hoàng Mã M - Chiến sỹ Trại tạm giam Công an tỉnh B

+ Ông Bàn Phúc N - Chiến sỹ Trại tạm giam Công an tỉnh B

+ Ông Ngô Anh T2 - Chiến sỹ Trại tạm giam Công an tỉnh B

+ Bà Phạm Thị H2 - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ tố giác về tội phạm của bà Lý Thị H1, sinh năm 1951, trú tại thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn về việc bị mất tài sản (là tiền) vào ngày 27/01/2025 và kết quả trong quá trình tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự của Công an xã V trên địa bàn xã đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 23 giờ 55 phút ngày 04/3/2025 tại đường rẽ vào thôn K và thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đối với Hoàng Văn P sinh năm 1997 trú tại thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (nay là thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) về hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi tiếp nhận và phát hiện bắt quả tang đối với các vụ việc, Công an xã V, huyện N đã tiến hành thu thập tài liệu xác định người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đều do Hoàng Văn P thực hiện, đồng thời tạm giữ tài sản, đồ vật gồm: 01 con gà mái màu lông vàng, cân nặng 2,2kg; 01 con gà mái màu lông đen, cân nặng 1,5kg; 01 con gà mái màu lông vàng, cân nặng 2,5kg; 01 con gà mái màu lông đen, cân nặng 1,7kg; 01 con gà trống màu lông đỏ đen, cân nặng 2,5kg; 01 đoạn cây đã khô dài 1,16m, đường kính trung bình 04cm, hai đầu có vết chặt sắc gọn; 01 bao tải dứa màu cam, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 90cm, rộng 55cm, cũ, đã qua sử dụng và 01 bao tải dứa màu đỏ, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 59,5cm, rộng 39cm, bao cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí góc đáy bao bên phải được buộc bằng dây cao su màu đen.

Sau khi thu thập tài liệu, tạm giữ tài sản, đồ vật liên quan Công an xã V, huyện N đã chuyển các nội dung vụ việc cùng tài liệu, tài sản, đồ vật tạm giữ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

tỉnh B để điều tra. Kết quả điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B xác định Hoàng Văn P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ 00 ngày 27/01/2025, Hoàng Văn P một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 97AD-002.75 đi từ nhà tại khu tái định cư thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến khu vực thôn B, xã V, huyện N với ý định tìm mua gà trống thiến. Khi đến nhà ông Hoàng Văn V1, sinh năm 1975, trú tại thôn Bản Sảng, xã V thì P gọi hỏi nhưng không thấy ai trả lời và không thấy có người ở nhà. P tiếp tục đi đến nhà bà Hoàng Thị X sinh năm 1968, trú cùng thôn với ông V1 (bà X là chị dâu của ông V1 và cách nhà ông V1 khoảng 80 mét), P hỏi mua gà thì bà X nói là có gà để bán nhưng phải hỏi ý kiến chồng của bà và xin số điện thoại của P để tối liên lạc lại. P quay ra và thấy nhà ông V1 vẫn không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên ngay lúc này P điều khiển xe mô tô đến khu vực đường mòn phía trước nhà ông V1 và đi vào phía trong cách nhà ông V1 khoảng 100 mét rồi dựng xe, đi bộ theo đường đất dẫn lên phía sau ngôi nhà sàn của ông V1. Đến nơi, P trèo lên vào qua khe hở giữa mái nhà và tường nhà để đi vào bên trong nhà ông V1. Khi vào được trong nhà P đi vào phòng ngủ thứ nhất để lục lọi nhưng không tìm thấy đồ vật gì giá trị nên tiếp tục đi đến phòng ngủ thứ hai là phòng ngủ của bà Lý Thị H1 sinh năm 1951 là mẹ đẻ của ông V1. Tại phòng ngủ này, P phát hiện bên trong một chiếc gối để ở đầu giường có 02 chiếc phong bì, P mở phong bì ra thì phát hiện trong phong bì có tiền mặt (số tiền này là của bà H1), nên P đã trộm lấy mỗi phong bì một ít tiền cho vào túi áo đang mặc trên người P mà không đếm ngay tại chỗ. Số tiền còn lại P để vào trong phong bì rồi cất lại như ban đầu rồi trèo ra khỏi nhà theo lối đã đi vào trước đó và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đi khoảng 100 mét thì P nhìn thấy ông V1 đang từ hướng nhà đi ra. Đến đường bê tông thì P vào quán tạp hóa của ông Sầm Văn D thuộc thô Bản S dùng số tiền 20.000 đồng để mua 02 chai nước ngọt rồi ra về (tiền mua nước là tiền của cá nhân P có từ trước, không phải tiền trộm cắp được của bà H1). Khi đến đầu dốc thôn Bản S, P lấy tiền vừa trộm cắp tại nhà ông V1 ra đếm và xác định được số tiền là 5.600.000 đồng. Về đến nhà, P đưa cho vợ là Vương Thị V số tiền 1.500.000 đồng và nói với V là số tiền có được do đòi nợ từ anh Đặng Văn S1 sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Số tiền còn lại, P đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 07 giờ 30 phút sáng ngày 04/03/2025, Hoàng Văn P một mình đi bộ từ thôn H, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến trung tâm thị trấn Y, huyện N để tìm việc làm. P đi đến quán sửa chữa xe mô tô của anh Hà Văn T1 sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố số H, thị trấn Y, huyện N để hỏi xin làm thuê thì anh T1 thuê đi trồng cây tại trang trại của gia đình, P đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, anh T1 điều khiển xe mô tô chở P đi đến trang trại của gia đình anh T1 ở khu K thuộc tổ dân phố số H, thị trấn Y, huyện N. Sau khi chỉ chỗ lấy cây giống, vị trí trồng cây cho P thì anh T1 về nhà. P một mình tự trồng cây đến khoảng 16 giờ 00 ngày 04/3/2025 thì

anh T1 đi xe mô tô đến đón P ra về. Tiếp đó anh T1 chở P đến bến xe khách Na Rì để P chờ xe về nhà, đồng thời trả tiền công cho P với số tiền là 250.000 đồng. Sau khi nhận được tiền công, P không về ngay mà đi quanh khu vực bến xe khách N để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân P vì P là người nghiện ma túy. Khi đi bộ ra phía sau bến xe khách, P gặp một người đàn ông không quen biết, có biểu hiện giống người nghiện ma túy, P hỏi và mua một gói ma túy nhỏ từ người đàn ông này với số tiền 100.000 đồng sau đó đi mua bơm kim tiêm, nước cất để sử dụng số ma túy vừa mua được. Sau khi sử dụng ma túy xong, P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản gà tại trang trại của anh T1, ngay lúc này P một mình đi bộ qua đường tắt từ thôn K sang khu vực đường đi H rồi đến khu vực trang trại của anh T1. Trên đường đi bộ, P lấy được 02 bao tải dứa ở lề đường và đem theo mục đích để đựng khi trộm được gà. Khi đi đến trang trại của anh T1, P quan sát không thấy có ai trông coi nên đã đi vòng ra phía sau chuồng gà, dùng tay cậy 02 tấm ván gỗ đằng sau chuồng rồi thò tay vào bắt trộm được 05 con gà, gồm 04 con gà mái, 01 con gà trống đều là giống gà địa phương (gà ta). P, cho số gà vừa trộm cắp được vào 02 bao tải (một bao để 03 con gà, một bao để 02 con gà) rồi quay lại theo đường cũ. Đi được một đoạn thì P nhặt được một khúc cây gỗ và buộc 02 bao tải vào khúc cây để làm đòn gánh rồi gánh 02 bao tải chứa gà đi về nhà theo đường bê tông thuộc thôn Bản Sảng, xã V, huyện N. Khi P đi đến đoạn đường rẽ thuộc Khu Ổ và thôn N, xã V thì bị Công an xã V phát hiện lập biên bản bắt quả tang về hành vi trộm cắp gà của anh T1.

Ngày 09 tháng 02 năm 2025 cùng có mặt Hoàng Văn P Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ trộm cắp tài sản do P trộm cắp tiền của bà Lý Thị H1 vào ngày 27/01/2025. Ngày 05 tháng 3 năm 2025 cùng có mặt Hoàng Văn P Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ trộm cắp tài sản do P trộm cắp gà của anh Hà Văn T1 vào ngày 04/3/2025. Kết quả khám nghiệm hiện trường đều phù hợp với lời khai của P và lời khai của các bị hại, vị trí địa điểm P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại gia đình bà H1 và tại trang trại của anh T1.

Ngày 18/3/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ban hành yêu cầu định giá tài sản số 817, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc Kạn định giá: 05 con gà, loại gà địa phương (gà ta), còn sống, trong đó: 01 con gà mái màu lông vàng, cân nặng 2,2kg; 01 con gà mái màu lông đen, cân nặng 1,5kg; 01 con gà mái màu lông vàng, cân nặng 2,5kg; 01 con gà mái màu lông đen, cân nặng 1,7kg; 01 con gà trống màu lông đỏ đen, cân nặng 2,5kg tại thời điểm P trộm cắp có giá trị bao nhiêu. Tại Kết luận định giá tài sản số 455/KL-HĐĐGTXCT ngày 27/3/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên cấp tỉnh kết luận: 05 con gà, loại gà địa phương (gà ta) tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 04/3/2025 có giá là 1.284.600 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn P đã thành khẩn khai báo về các lần có hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bản thân và đã trả lại đủ số tiền 5.600.000 đồng do P trộm của bà Lý Thị H1. Mục đích P trộm cắp tài sản là để có tiền tiêu sài và mua ma túy về sử dụng cho bản thân P. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội vào năm 2023 đã bị Tòa án nhân nhân huyện N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Vật chứng và các đồ vật, tài liệu tạm giữ:

- 01 đoạn cây đã khô dài 1,16m, đường kính trung bình 04cm, hai đầu có vết chặt sắc gọn.
- 01 bao tải dứa màu cam, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 90cm, rộng 55cm, cũ, đã qua sử dụng.
- 01 bao tải dứa màu đỏ, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 59,5cm, rộng 39cm, bao cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí góc đáy bao bên phải được buộc bằng dây cao su màu đen.

Vật chứng đã được xử lý: Đối với 05 con gà mà Hoàng Văn P đã trộm cắp của anh Hà Văn T1. Ngày 15/04/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản này cho T1.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-NR ngày 13/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, truy tố Hoàng Văn P về: "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng án treo.
- Người bào chữa cho bị cáo, ông Lý Văn T nêu ý kiến: Nhất trí đối với tội danh và khung hình phạt mà bị cáo bị VKS truy tố; Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do bị cáo nghiện ma túy; Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa và sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có con nhỏ. Vì vậy, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo nghiện, không có công ăn việc làm, không có tài sản, thu nhập; Miễn nộp án phí cho bị cáo theo quy định của Pháp luật.
- Bị hại bà Lý Thị H1 có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn nêu đã nhận lại số tiền 5.600.000,đ do P trộm cắp nên không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bị hại anh Hà Văn T1 nêu ý kiến tài sản bị cáo P trộm cắp của anh T1 là 05 con gà và anh T1 đã nhận đủ 05 con gà nên không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vương Thị V có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn nêu ý kiến số tiền bị cáo đã bỏ ra để trả cho bà H1 (5.600.000,đ) trong đó 1.500.000,đ tiền bị cáo P trộm cắp sau đó đưa cho chị V, chị V đã đưa lại số tiền này cho P để trả cho bà H1, số tiền 4.100.000,đ còn lại là tiền riêng của anh P đi làm thuê có chị V không liên quan gì đến số tiền này. Do vậy không có yêu cầu gì đối với bị cáo P . Đối với số tiền 1.500.000,đ bị cáo đã đưa cho chị, chị V không biết nguồn gốc số tiền là do bị cáo trộm cắp mà có , chị V không được tham gia bàn bạc với anh P . Đối với chiếc xe mô tô P điều khiển để thực hiện hành vi trộm cắp là của chị V, chị V không biết P sử dụng xe cho việc trộm và xe cũng không bị tạm giữ nên không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội "Trộm cắptài sản", xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu nên không xem xét

Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 đoạn cây đã khô dài 1,16m, đường kính trung bình 04cm, hai đầu có vết chặt sắc gọn.

- 01 bao tải dứa màu cam, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 90cm, rộng 55cm, cũ, đã qua sử dụng.

- 01 bao tải dứa màu đỏ, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 59,5cm, rộng 39cm, bao cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí góc đáy bao bên phải được buộc bằng dây cao su màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định

của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc xét xử vắng mặt người bị hại tại phiên tòa và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì. Kiểm sát viên nêu quan điểm, việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng việc xét xử, vì họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, họ đã nhận được giấy triệu tập hợp lệ đến phiên tòa và có đơn xin vắng mặt, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị hại, các tài liệu khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 27/01/2025, tại thôn Bản Sảng, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Hoàng Văn P đã thực hiện hành hành vi trộm cắp số tiền 5.600.000 đồng của bà Lý Thị H1. Đến ngày 04/3/2025, tại tổ dân phố số H, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, P tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 05 con gà, giống gà địa phương (gà ta) có tổng trị giá là 1.284.600 đồng của anh Hà Văn T1. Hành vi trộm cắp tài sản 02 lần của Hoàng Văn P có tổng trị giá 6.884.600 đồng. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản là để có tiền tiêu xài và mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại thời điểm lấy trộm tài sản ngày 27/01/2025 Hoàng Văn P chưa được xóa án tích về hành vi trộm cắp tài sản theo Bản án số 35/2023/HSST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn và trước đó bị cáo đã bị Tòa án nhân nhân huyện N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc .

Hành vi của Hoàng Văn P là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương; Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng

Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

+Tiền án: 01Tại bản án số 35 ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS tuyên phạt Hoàng Văn P 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 29/08/2024, Hoàng Văn P chấp hành xong án phạt tù, khi chưa được xóa án tích, đến ngày 27/01/2025 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản.

+ Tiền sự: 01 Ngày 11/5/2023, Hoàng Văn P bị Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định số 02/2023/QĐ-TA về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng. Ngày 12/01/2024, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn ra Quyết định số 27/2024/QĐ-TA về việc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại đối với Hoàng Văn P.

-Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Hoàng Văn P được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Hoàng Văn P bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. HĐXX xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Đánh giá ý kiến, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Quan điểm của người bào chữa đối với bị cáo khi đánh giá về nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo có con nhỏ và đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, mức hình phạt người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 15 tháng tù là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, căn cứ vào các quy định của pháp luật, HĐXX xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sự hiểu biết, nhận thức về pháp luật, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Trước đó bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học mà bị cáo thiếu tu

dưỡng, rèn luyện, lười lao động, muốn hưởng lợi trên thành quả của người khác, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần có một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo đi cải tạo tập trung một thời gian có như vậy mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy không có công việc ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng đối với:

- 01 đoạn cây đã khô dài 1,16m, đường kính trung bình 04cm, hai đầu có vết chặt sắc gọn.

- 01 bao tải dứa màu cam, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 90cm, rộng 55cm, cũ, đã qua sử dụng.

- 01 bao tải dứa màu đỏ, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 59,5cm, rộng 39cm, bao cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí góc đáy bao bên phải được buộc bằng dây cao su màu đen.

[9] Đối với chị Vương Thị V là chủ sở chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 97AD-002.75 do P sử dụng vào ngày 27/01/2025 rồi trộm cắp tiền của bà H1 sau đó P đưa cho chị V số tiền 1.500.000 đồng. Tuy nhiên chị V không tham gia bàn bạc với P để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cũng không biết nguồn gốc số tiền trên là tài sản trộm cắp mà có. Do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm đối với chị là có căn cứ.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Hoàng Văn P vào ngày 04/03/2025, sau đó P có hành vi sử dụng ma túy. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý tiếp. Về hành vi Hoàng Văn P sử dụng trái phép chất ma túy không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B chuyển tài liệu liên quan đến Công an thị trấn Y, huyện N xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn P là đúng quy quy định

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễm án phí. Do đó, miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm "Tội trộm cắp tài sản".

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Văn P 15 (mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/3/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 đoạn cây đã khô dài 1,16m, đường kính trung bình 04cm, hai đầu có vết chặt sắc gọn.

- 01 bao tải dứa màu cam, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 90cm, rộng 55cm, cũ, đã qua sử dụng.

- 01 bao tải dứa màu đỏ, một mặt bao có chữ "UREA", bao có kích thước dài 59,5cm, rộng 39cm, bao cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí góc đáy bao bên phải được buộc bằng dây cao su màu đen.

(*Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 5 năm 2025 giữa Công an tỉnh B và Chi cục thi hành án huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn).*

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ quốc hội.

Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn P.

[5] Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
-VKSND huyện(01b);
-VKSND tỉnh (01b);
-TA tỉnh(01b);
- CA tỉnh(02b);
- Bị cáo (01b);
- Bị hại (02b);
- Người có QLNVLQ (01b);
- Trợ giúp viên pháp lý;
- PC 10;
- PC 11;
- Lưu hs, Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Luân